

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2011

THÔNG TƯ

**Ban hành Quy định chế độ thống kê, thông tin, báo cáo
về tổ chức, hoạt động giáo dục**

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này bản Quy định chế độ thống kê, thông tin, báo cáo về tổ chức, hoạt động giáo dục.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2011.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương có cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc các đại học, học viện; Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tuyên giáo TƯ;
- UBVHGDTNTN&ND của Quốc hội;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Tổng cục Thống kê (Bộ KH&ĐT);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Như Điều 3;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chế độ thống kê, thông tin, báo cáo
về tổ chức và hoạt động giáo dục**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 41/2011/TT-BGDĐT
ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định chế độ thống kê, thông tin, báo cáo về tổ chức, hoạt động giáo dục (mục đích, nội dung, hình thức, thời gian, cơ quan báo cáo) và trách nhiệm của bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương có cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc; chủ tịch uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; giám đốc các đại học, học viện; hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp; hiệu trưởng các trường mầm non, phổ thông; thủ trưởng các cơ sở giáo dục thường xuyên về việc thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo theo định kỳ và đột xuất về tổ chức, hoạt động giáo dục với Bộ Giáo dục và Đào tạo theo phân cấp quản lý quy định tại Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục (gọi tắt là Nghị định 115).

Điều 2. Yêu cầu đối với chế độ thông tin, báo cáo

Thông tin, báo cáo phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, đầy đủ, thống nhất, kịp thời và đúng thời gian quy định; kèm theo đầy đủ các biểu mẫu theo quy định của cơ quan yêu cầu báo cáo đối với từng loại báo cáo.

Báo cáo gửi về cơ quan yêu cầu báo cáo theo đúng quy định; thời điểm nhận được báo cáo tính từ ngày văn bản báo cáo về đến cơ quan có trách nhiệm nhận báo cáo hoặc đến hộp thư tiếp nhận.

Điều 3. Cơ quan báo cáo, cơ quan tổng hợp báo cáo và cơ quan yêu cầu báo cáo

1. Cơ quan báo cáo:

a) Cơ quan báo cáo là cơ quan có trách nhiệm thu thập thông tin, xây dựng báo cáo và gửi đến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

b) Cơ quan báo cáo bao gồm: các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, trường mầm non, phổ thông, các cơ sở giáo dục thường xuyên (gọi chung là cơ sở giáo dục), các sở giáo dục và đào tạo.

2. Cơ quan tổng hợp báo cáo:

a) Cơ quan tổng hợp báo cáo là cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, xử lý, tổng hợp số liệu của các cơ quan báo cáo trực thuộc để gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan tổng hợp báo cáo bao gồm: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương (gọi chung là bộ) có các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc; uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là uỷ ban nhân dân cấp tỉnh), Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Huế, Đại học Thái Nguyên, Đại học Đà Nẵng (gọi chung là các đại học).

c) Tùy vào điều kiện quản lý cụ thể, thủ trưởng các cơ quan tổng hợp báo cáo có thể uỷ quyền cho một đơn vị trực thuộc để thực hiện chức năng của cơ quan tổng hợp báo cáo.

3. Cơ quan yêu cầu báo cáo:

a) Cơ quan yêu cầu báo cáo là cơ quan ban hành văn bản yêu cầu báo cáo, trong đó quy định rõ mục đích, nội dung, hình thức, thời gian, cơ quan báo cáo, cơ quan tổng hợp báo cáo.

b) Cơ quan yêu cầu báo cáo bao gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc cơ quan được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo uỷ quyền.

Điều 4. Báo cáo thống kê định kỳ hàng năm

1. Mục đích báo cáo: Để tổng hợp, công bố số liệu thống kê giáo dục quốc gia làm căn cứ cho các cơ quan quản lý giám sát, phân tích, đánh giá tình hình và dự báo xu hướng phát triển của ngành, phục vụ công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch hoặc đề ra chính sách quản lý giáo dục, đào tạo.

2. Nội dung báo cáo: Các thông tin về tổ chức và hoạt động của hệ thống giáo dục, thể hiện thông qua hệ thống chỉ tiêu và biểu mẫu thống kê giáo dục, đào tạo do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Hình thức báo cáo:

Báo cáo được thực hiện và gửi đồng thời dưới 2 hình thức:

a) Biểu mẫu thống kê tổng hợp số liệu, có dấu và chữ ký của thủ trưởng cơ quan báo cáo hoặc cơ quan tổng hợp báo cáo.

b) Tập dữ liệu báo cáo cập nhật trực tiếp (online) trên hệ thống phần mềm thống kê hoặc gửi qua thư điện tử.

4. Thời gian báo cáo, cơ quan báo cáo, cơ quan tổng hợp báo cáo:

a) Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng ngoài công lập: mỗi năm báo cáo một kỳ, thời điểm báo cáo là sau khai giảng năm học; thời hạn gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo chậm nhất là ngày 31 tháng 12 hàng năm.

b) Các đại học: mỗi năm báo cáo một kỳ, thời điểm báo cáo là sau khai giảng năm học; các đại học tổng hợp số liệu của tất cả các trường thành viên gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10 tháng 01 hàng năm.

c) Đối với uỷ ban nhân dân cấp tỉnh:

- Báo cáo thống kê khối mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, mỗi năm 2 kỳ, thời gian uỷ ban nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan tổng hợp báo cáo được uỷ ban nhân dân tỉnh uỷ quyền) gửi báo cáo tổng hợp toàn tỉnh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (đồng thời gửi một bản về Cục Thống kê cấp tỉnh để tổng hợp) như sau:

Kỳ báo cáo 1: Thời điểm báo cáo là sau khai giảng năm học, thời hạn gửi báo cáo cuối cùng là ngày 30 tháng 10 hàng năm.

Kỳ báo cáo 2: Thời điểm báo cáo là sau khi kết thúc năm học, thời hạn gửi báo cáo cuối cùng là ngày 30 tháng 6 hàng năm.

- Đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp công lập trực thuộc tỉnh và các trường trung cấp chuyên nghiệp ngoài công lập đóng trên địa bàn tỉnh: mỗi năm báo cáo một kỳ, thời điểm báo cáo là sau khai giảng năm học; cơ sở giáo dục gửi báo cáo về uỷ ban nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan tổng hợp báo cáo được uỷ ban nhân dân tỉnh uỷ quyền) để tổng hợp và gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (đồng thời gửi một bản về Cục Thống kê cấp tỉnh để tổng hợp) trước ngày 10 tháng 01 hàng năm.

d) Đối với các bộ: mỗi năm báo cáo một kỳ, thời điểm báo cáo là sau khai giảng năm học; cơ sở giáo dục trực thuộc gửi báo cáo về bộ (hoặc cơ quan tổng hợp báo cáo được bộ trưởng uỷ quyền) để tổng hợp gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10 tháng 01 hàng năm.

5. Nơi nhận báo cáo:

a) Biểu tổng hợp gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 49 - Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, Hà nội;

b) Tập dữ liệu gửi về địa chỉ e-mail: vukhtc@moet.edu.vn

Điều 5. Báo cáo đột xuất

1. Mục đích báo cáo: Để giúp cơ quan yêu cầu báo cáo cập nhật thông tin phát sinh mà các báo cáo thống kê không đáp ứng được, kịp thời đưa ra quyết định quản lý khi trong lĩnh vực phụ trách có phát sinh vụ việc mới hoặc để phục vụ yêu cầu đột xuất của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

2. Nội dung báo cáo:

a) Nội dung báo cáo thực hiện theo văn bản của cơ quan yêu cầu báo cáo.

b) Cơ quan yêu cầu báo cáo không đưa vào văn bản yêu cầu báo cáo những nội dung đã có trong các báo cáo thống kê.

3. Hình thức báo cáo: Theo quy định của cơ quan yêu cầu báo cáo.

4. Thời gian báo cáo, cơ quan báo cáo, cơ quan tổng hợp báo cáo: thực hiện theo văn bản của cơ quan yêu cầu báo cáo.

5. Nơi nhận báo cáo: theo quy định của văn bản yêu cầu báo cáo.

Điều 6. Phối hợp, trao đổi và sử dụng thông tin

1. Việc chỉ đạo, phối hợp trao đổi thông tin và xử lý các vấn đề liên quan đến thông tin, báo cáo thực hiện theo chức năng quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo Nghị định số 115.

2. Công bố và sử dụng số liệu thống kê giáo dục:

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm:

- Công bố, cung cấp số liệu thống kê giáo dục cho các đơn vị trong và ngoài ngành sử dụng theo quy định.

- Tổng hợp, duy trì hệ thống dữ liệu chung về tổ chức và hoạt động giáo dục, đào tạo quốc gia, định kỳ tổng hợp báo cáo các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Đảng, Nhà nước theo quy định.

- Phối hợp với Tổng cục Thống kê để thống nhất số liệu thống kê giáo dục trước khi công bố trên hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

b) Các bộ, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, sở giáo dục và đào tạo, các đại học; các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên có trách nhiệm công bố số liệu thống kê giáo dục của đơn vị mình phù hợp với số liệu đã báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Các bộ, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, sở giáo dục và đào tạo, các đại học; các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và các cục, vụ, viện trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm sử dụng thống nhất số liệu thống kê giáo dục đã được

công bố trong các văn bản, tài liệu chính thức, bảo đảm sự nhất quán về nguồn số liệu.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan báo cáo và tổng hợp báo cáo

Các cơ quan báo cáo, cơ quan tổng hợp báo cáo quy định tại Điều 3 Quy định này có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan của số liệu báo cáo và các đánh giá, nhận định; đồng thời có trách nhiệm bảo vệ bí mật thông tin theo đúng các quy định của pháp luật.

b) Thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo đúng các quy định của văn bản này.

c) Theo chức năng quản lý nhà nước về giáo dục được giao tại Nghị định 115, cụ thể hoá chế độ thống kê, thông tin, báo cáo để tổ chức thực hiện.

d) Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chế độ thống kê, thông tin, báo cáo của các đơn vị trực thuộc./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

